

Số: 178/2024/QĐST-LĐ

Dĩ An, ngày 25 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG**

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Linh

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Hương Giang - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Dĩ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số 282/2024/TLST-VLĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số 146/2024/QĐST-LĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc lao động:*** Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1992; địa chỉ: Khu phố Đ4 phường B, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1994; thường trú: Xóm T xã Đ huyện C, tỉnh Nghệ An. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Công ty TNHH Daekwang Apparel; địa chỉ: Số 1 khu công nghiệp Đ phường B, thành phố A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

+ Bảo hiểm xã hội thành phố Dĩ An; địa chỉ: Đường T khu trung tâm hành chính A, khu phố Đ2, phường A, thành phố A tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Dương Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố A, phường H thành phố A, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

- ***Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và lời khai trong quá trình giải quyết bà Nguyễn Thị Đ trình bày:***

Từ tháng 05/2010 đến tháng 07/2010, bà Đ làm việc tại Công ty Cổ phần Sung Hyun Vina địa chỉ: Khu công nghiệp Đ phường B, thành phố A, tỉnh Bình Dương và sau đó làm việc tại Công ty TNHH Freetrend Industrial; Địa chỉ: Lô 22, 24, 26, 28, 30, 31, 32, 33, 34, Lô số 59, 61, 62, 63, 65, 67, 69 và Lô số 79, 81, 83, 85 khu chế xuất Sài Gòn - Linh Trung, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đến khoảng năm 2012 có đóng bảo hiểm xã hội số 7910431664. Nay bà Đ tiến hành điều chỉnh thông tin bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thì bên Bảo hiểm xã hội rà soát và phát hiện hồ sơ bảo hiểm của bà Đ bị trùng. Lý do bị trùng bảo hiểm: Em gái của bà Đ tên Nguyễn Thị L (sử dụng thông tin của bà Đ – Nguyễn Thị Đ) giao kết Hợp đồng lao động với Công ty TNHH Daekwang Apparel khoảng từ tháng 07/2010 đến tháng 02/2011.

Cùng thời gian đó, bà Đ giao kết hợp đồng lao động làm việc tại Công ty Cổ phần Sung Hyun Vina và Công ty TNHH Freetrend Industrial. Do đó, bà Đ bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm từ tháng 06/2011 đến tháng 01/2015 tương đương với thời gian bà Nguyễn Thị L mượn hồ sơ lao động của bà Đ.

Vào thời điểm năm 2010, bà Nguyễn Thị L chưa đủ tuổi để đủ điều kiện ứng tuyển lao động. Bà Đ và bà L là chị em ruột nên bà Đ mới hỗ trợ bà L mượn thông tin cá nhân làm hồ sơ lao động. Vì cả hai không hiểu biết về pháp luật nên mới xảy ra vấn đề trên. Nay bà Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thị Đ với Công ty TNHH Daekwang Apparel vô hiệu. Ngoài ra, bà Đ không yêu cầu giải quyết hậu quả của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu cũng như không có yêu cầu gì khác.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L trình bày:* Bà L và bà Nguyễn Thị Đ là chị em ruột. Khoảng năm 2010 bà L chưa làm chứng minh nhân dân và chưa đủ tuổi để đi xin việc, do hoàn cảnh khó khăn nên bà Loan sử dụng thông tin của bà Đ để vào làm việc tại Công ty TNHH Daekwang Apparel và giao kết hợp đồng lao động, tham gia bảo hiểm xã hội trong khoảng thời gian từ tháng 07/2010 đến tháng 02/2011. Để đảm bảo quyền lợi của bà Đ, bà L đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An tuyên bố Hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thị Đ và Công ty TNHH Daekwang Apparel vô hiệu. Ngoài ra bà L không có yêu cầu gì trong vụ việc này.

- *Ông Dương Văn T là người đại diện uỷ quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (viết tắt là BHXH) trình bày:* Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của Công ty TNHH Daekwang Apparel cho người lao động Công ty TNHH Daekwang Apparel thì có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho bà Nguyễn Thị Đ sinh năm 1992, số CCCD 040192034365, với mã số BHXH 7410206563 từ tháng 07/2010 đến tháng 02/2011 chưa nhận trợ cấp BHXH.

- Ngoài ra Nguyễn Thị Đ còn có số BHXH số 7410161022 từ tháng 05/2010 đến tháng 07/2010 có quá trình tham gia tại Công ty Cổ phần Sung Hyun Vina.

Về hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân của bà Nguyễn Thị Đ, BHXH không có lưu trữ những hồ sơ này.

Về các yêu cầu khác của bà Nguyễn Thị Đ, Bảo hiểm xã hội thành phố Dĩ An không có ý kiến.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Daekwang Apparel*: Quá trình tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Daekwang Apparel đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý việc lao động, Tòa án đã triệu tập hợp lệ Công ty TNHH Daekwang Apparel để làm việc, lấy lời khai; cung cấp chứng cứ, tham gia phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động nhưng Công ty TNHH Daekwang Apparel vắng mặt không có lý do. Đồng thời, Công ty TNHH Daekwang Apparel cũng không có ý kiến, yêu cầu gì đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc lao động và đề nghị: Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên họp, người yêu cầu bà Nguyễn Thị Đ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L, Bảo hiểm xã hội thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Daekwang Apparel chấp hành không đúng quy định. Về nội dung: Xét thấy, yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ là có căn cứ, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Daekwang Apparel đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp nhưng vắng mặt không rõ lý do. Người yêu cầu bà Nguyễn Thị Đ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Loan, Bảo hiểm xã hội thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Trong thời gian từ tháng 07/2010 đến tháng 02/2011, người lao động Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1992, căn cước công dân số 040192034365 được Công ty TNHH Daekwang Apparel tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với mã số bảo hiểm xã hội là 741020656, dựa trên hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH Daekwang Apparel và bà Đ trong thời gian từ tháng 07/2010 đến tháng 02/2011, hai bên ký kết hợp đồng lao động. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị Đ và bà Nguyễn Thị L thừa nhận người ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Daekwang Apparel và thực tế làm việc Công ty TNHH Daekwang Apparel trong khoảng thời gian từ tháng 07/2010 đến tháng 02/2011 theo hợp đồng lao động là bà Nguyễn Thị L chứ không phải bà Nguyễn Thị Đ do bà L mượn chứng minh nhân dân, giấy tờ của bà Đ để đi làm việc. Đối với bà Đ trong thời gian này đang thực tế làm việc tại Công ty Cổ phần Sung Hyun Vina. Do bà L chưa đủ tuổi nên bà Đ đã cho bà L mượn chứng minh nhân dân để đi làm việc. Trình bày của bà Đ và bà L phù hợp với hồ sơ bảo hiểm xã hội thể hiện trong thời gian từ tháng 05/2010 đến tháng 07/2010 có quá trình tham gia tại Công ty Cổ phần Sung Hyun Vina. Xét, việc bà L lấy tên bà Đ để giao kết hợp đồng lao động là hành vi vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động.

[3] Quá trình làm việc, Bảo hiểm xã hội thành phố Dĩ An cung cấp thông tin về thời gian đóng bảo hiểm xã hội của bà Nguyễn Thị Đ bị trùng từ tháng 07/2010 đến tháng 02/2011. Do đó, bà Đ yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty TNHH

Daekwang Apparel với bà Nguyễn Thị Đ vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[5] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Đ phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 33, 39, 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ các Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;
- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của bà Nguyễn Thị Đ.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thị Đ với Công ty TNHH Daekwang Apparel bị vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2/ Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0001838 ngày 01/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3/ Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4/ Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA DS TP.Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Linh